

Bản án số: 220/2020/HS - PT  
Ngày: 14 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Châu

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Lê Công Huân

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Phạm Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Phạm Thành T** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1962, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 67/6 đường 6 phường B, Quận 2, Thành phố A; chỗ ở: 226 Nguyễn T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Thành T (chết) và bà Phạm Thị C; có vợ và 01 con đã thành niên; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1981 bị Tòa án nhân dân hành phố A xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân; năm 2000 bị Tòa phúc thẩm TANDTC (nay là Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 06 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/11/2019; có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 11/11/2019, Nguyễn Phạm Thành T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không biển số đến trước nhà số 218 Nguyễn Thị Định, phường Bình Trưng Tây, Quận 2 thì bị lực lượng Công an Quận 2 nghi vấn, kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải có 01 gói thuốc lá bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng. Tuần khai đó là Heroine, do nghiện ma túy nên mua ở khu vực ngã ba đường Trần Hưng Đạo giao với đường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 của một nam thanh niên không rõ lai lịch để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 2017/KLGD-H ngày 19/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Phạm Thành T và hình dấu Công an phường Bình Trưng Tây, Quận 2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6802 gram, loại Heroine.

Tại bản án sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phạm Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Thành T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2019.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 09/3/2020 bị cáo Nguyễn Phạm Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phạm Thành T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo, khối lượng ma túy tàng trữ không lớn, có 0,6802 gram loại Heroine nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là có phần nặng nên chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị giảm cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy, bị cáo Nguyễn Phạm Thành T đã có hành vi mua chất ma túy về sử dụng, khối lượng 0,6802 gam, loại Heroine. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo Nguyễn Phạm Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phạm Thành T cho rằng: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng và xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy với khối lượng ma túy bị bắt quả tang và Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo và đã tuyên phạt bị cáo 03 năm tù là quá nghiêm khắc. Bởi lẽ: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù đối với Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Bị cáo là người nghiện, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ là có cơ sở nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ

luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phạm Thành T**: 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/11/2019.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp. HCM; (3)
- Tòa án nhân dân Quận 2; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận 2; (1)
- VKSND Quận 2; (2)
- Công an Quận 2; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Châu**